

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HS-ST  
Ngày 20-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,  
TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Đăng Chương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Quang Dũng;

Bà Mai Huệ Anh Đài.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Phát – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa:** Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

**ĐỖ QUỐC T (Tên gọi khác: T),** sinh năm: 1997 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Thợ điện lạnh; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, sinh năm: 1972 và bà Dương Thị Mỹ P, sinh năm: 1972; có vợ: Nguyễn Thị Ngọc Phượng, sinh năm: 2001; con ruột: Có 01 người, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt tại phiên tòa).

**\* Bị hại:** Ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm: 1993;

HKTT: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông Huỳnh Minh T, sinh năm: 1998. Trú tại: Thôn A, xã X, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

\* *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thùy Như Q, sinh năm: 1993.

Trú tại: Khu phố 6, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.  
(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25/3/2023, Đỗ Quốc T đi một mình đến gặp bạn gái là Nguyễn Thùy Như Q (*Sinh năm 1993, thường trú: khu phố 6, phường P, TP. Phan Rang- Tháp Chàm*), Q là người giúp việc nhà cho ông Nguyễn Đình Tr (*Sinh năm 1993, Hộ khẩu thường trú: B, Ninh Hòa, Khánh Hòa*) ở khu phố 1, phường Đ, TP. Phan Rang- Tháp Chàm (*Tại thời điểm này, ông Nguyễn Đình Tr không có ở nhà*). Sau khi cùng bạn gái ăn cơm xong, Đỗ Quốc T nghỉ lại ở phòng của Q. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Q đi dự đám cưới, Đỗ Quốc T vẫn ở lại trong phòng của Q. Trong lúc đi vệ sinh, Trung đi ngang qua phòng của ông Nguyễn Đình Tr thì nhìn vào bên trong, thấy trên bàn cạnh giường có để 01 máy tính bảng hiệu Ipad Gen 8, 32Gb, màu vàng đồng, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do cửa phòng được khóa bằng khóa mã số nên bị cáo gọi điện thoại cho Q và nói dối là muốn vào phòng ông Tr để chụp hình mẫu la phong. Tin lời bị cáo nên bà Q đọc cho bị cáo biết mật khẩu của ổ khóa. Sau khi có mật khẩu, bị cáo mở khóa đi vào phòng lấy trộm máy tính bảng trên rồi kéo hộc bàn để trong phòng, lấy trộm thêm 01 nhẫn kim loại màu vàng, đính đá màu đỏ, đem tài sản vừa trộm được đi ra khỏi phòng rồi khóa cửa lại. Sau đó, bị cáo đem nhẫn và máy tính bảng đi đến tiệm điện thoại của ông Huỳnh Minh T (*Sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: A, X, Ninh Hải*) nằm trên đường 21/8 thuộc phường B, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, bán máy tính bảng được 600.000 đồng, nhẫn được 200.000 đồng. Số tiền này, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết 600.000 đồng, còn lại là 200.000 đồng, bị cáo cất trong người và bị Cơ quan công an tạm giữ. Sau khi bị mất tài sản, ông Nguyễn Đình Tr định vị máy tính bảng và biết được đang ở tại tiệm điện thoại của ông Thu nên đến chuộc lại và trình báo công an.

\* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KLTS ngày 09 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm kết luận:

Tài sản bị chiếm đoạt vào ngày 25/3/2023 có giá trị:

- 01 máy tính bảng hiệu Ipad Gen 8, màu vàng đồng, dung lượng 32Gb có giá trị 3.100.000 đồng.

- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, có đính đá màu đỏ có giá trị 2.015.000 đồng.

**Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 5.115.000đồng.**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

**\* Vật chứng của vụ án:**

- 01 máy tính bảng hiệu Ipad, màu vàng hồng, dung lượng 32Gb và 01 nhẫn kim loại màu vàng, bị gãy ở phần đuôi nhẫn; bên trên có đính 01 hột đá, màu đỏ.

- Số tiền 450.000 đồng tạm giữ của bị can Đỗ Quốc T.

**\* Về dân sự:** Bị hại là ông Nguyễn Đình Tr đã nhận lại tài sản và số tiền đã bỏ ra chuộc lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và tự nguyện xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh Minh T, đã nhận lại tiền mua tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 116/CT-VKSPRTC, ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đỗ Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa sơ thẩm:**

\* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Quốc T mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 25/3/2023, tại nhà ông Nguyễn Đình Tr, thuộc khu phố 1, phường Đ, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, bị cáo Đỗ Quốc T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy tính bảng hiệu Ipad Gen 8, màu vàng đồng, dung lượng 32Gb trị giá 3.100.000 đồng và 01 nhẫn kim loại màu vàng, bị gãy ở phần đuôi nhẫn, bên trên có đính 01 hột đá màu đỏ, trị giá 2.015.000 đồng của ông Nguyễn Đình Tr. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.115.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3].** Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất lười lao động, muốn hưởng thụ mà không phải bỏ công sức, bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

**[4]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

**[5]** Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên giao về cho địa phương nơi bị cáo đang cư trú để tiếp tục quản lý, giám sát như thế cũng đủ để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

**[6]** Đối với bà Nguyễn Thùy Như Q, do bà Q là người giúp việc nhà cho ông Nguyễn Đình Tr nên biết mật khẩu khóa số của phòng ông Tr. Khi bị cáo hỏi mật khẩu khóa số, bà Q không biết bị cáo hỏi để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đã cung cấp mật khẩu cho bị cáo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý bà Q là phù hợp.

Đối với ông Huỳnh Minh T, khi mua tài sản do bị cáo đem đến bán, ông T không biết tài sản này do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý đối với ông Thu là có cơ sở.

**[7]** Về dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Đình Tr đã nhận lại tài sản; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Minh T, đã nhận lại tiền mua tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[8]** Về xử lý vật chứng:

- 01 máy tính bảng hiệu Ipad, màu vàng hồng, dung lượng 32Gb và 01 nhẫn kim loại màu vàng, bị gãy ở phần đuôi nhẫn; bên trên có đính 01 hột đá, màu đỏ là tài sản của ông Nguyễn Đình Tr nên Cơ quan điều tra tiến hành trao trả cho ông Trung là có cơ sở.

- Đối với số tiền 450.000 đồng tạm giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định được 200.000 đồng là tiền của ông Huỳnh Minh T sử dụng để mua tài sản và 250.000 đồng, là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra tiến hành trao trả cho ông Thu và bị cáo là có căn cứ.

**[9]** Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị mức án là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[10]** Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc T (Tư) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Quốc T (Tư) **12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 20/9/2023).

Giao bị cáo Đỗ Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo đang cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Quốc T phải chịu 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/9/2023). Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- UBND phường T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Đăng Chương**